

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 14 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn"*. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phan Thị H – Sinh năm 1974

Anh Lê Xuân T – Sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Thôn Hồng Hà, xã Vạn Hòa, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Lê Xuân T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 10/10/2008 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Kim Tân, thành phố L. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống luôn xảy ra xô xát cãi cọ nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vợ chồng anh chị mặc dù sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm tới ai, không có quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Sau mỗi lần xảy ra mâu thuẫn anh chị cũng đã được

gia đình hai bên và bạn bè hòa giải xong tình cảm không cải thiện được. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Lê Quỳnh Chi – Sinh ngày 17/10/2009 khi ly hôn anh chị thỏa thuận như sau: Cháu Chi sẽ do mẹ là Phan Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi và anh Lê Xuân T cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi.

Hiện nay chị Hằng làm nghề tự do nấu cơm cho trường Chuyên Lào Cai mức thu nhập bình quân là 4.000.000 đồng/tháng, còn anh Lê Xuân T làm nghề tự do thu nhập 4.000.000 đồng/ tháng. .

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Phan Thị H và anh Lê Xuân T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, vì vậy Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Lê Xuân T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Quỳnh Chi – Sinh ngày 17/10/2009 cho chị Phan Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi. Anh Lê Xuân T có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi.

Anh Lê Xuân T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị H và anh Lê Xuân T mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001436 ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- UBND phường Kim Tân
TP.Lào Cai
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung